TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2021/HSST
Ngày: 10/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Ngọc Tú – Bí thư Đảng ủy xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Ông Lưu Bá Ngọc – Bí thư Đoàn thanh niên xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Mai Lương Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2021/TLST - HS ngày 15/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn C;** Tên gọi khác: Không ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21/9/2004 tại: xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT: xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Hoàng Chí K – sinh năm: 1975; Họ tên mẹ: Lê Thị T – sinh năm: 1983; Anh, chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2021 đến ngày 27/7/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Phạm Ngọc H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 11/4/1996 tại: xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT: xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Phạm Văn O – sinh năm: 1974; Họ tên mẹ: Lê Thị H – sinh năm: 1975; Anh, chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Mai

Thị A – sinh năm: 1994 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2021 đến ngày 27/7/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Phạm Lê H;** Tên gọi khác: Không ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/3/2000 tại: xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT: Xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Phạm Văn O – sinh năm: 1974; Họ tên mẹ: Lê Thị H – sinh năm: 1975; Anh, chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người giám hộ cho bị cáo Hoàng Văn C: Ông Hoàng Chí K, sinh năm 1975; bà Lê Thị T, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C: Ông Nguyễn Quang P – trợ giúp viên pháp lý – Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/7/2021, Hoàng Văn C, sinh ngày 21/9/2004, trú tại: thôn T, xã P, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội đi xe mô tô mang BKS: 29P2-2222 đến nhà Phạm Ngọc H, sinh năm 1996, trú tại: thôn C, xã P, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Tại nhà H, C đưa cho H 600.000 đồng bảo H đi mua ma túy đá để cùng nhau sử dụng. Do Phạm Lê H, sinh năm 2000 (là em trai H) đang có mặt ở đó thấy Cường đưa tiền cho H để mua ma tuý sử dụng nên H đã lấy chiếc điện thoại của mình nhãn hiệu Nokia 110i, số sim 0353789557 để gọi đến số điện thoại 0364250185 H khai của người đàn ông tên là L đang ở nhà nghỉ Bảo An 3, thôn T, xã D, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội để hỏi mua ma túy. Sau khi H thỏa thuận với người đàn ông trên thì đưa điện thoại cho H và bảo H đến nhà nghỉ Bảo An 3, gọi theo số điện thoại Huy vừa gọi để mua ma túy. Hùng cầm tiền, điện thoại, điều khiển xe mô tô của Cường đến nhà nghỉ Bảo An 3 rồi gọi điện thoại cho người đàn ông theo số điện thoại Huy bảo để mua 500.000 đồng ma túy. Theo lời khai của Hùng, khi gọi điện thì người đàn ông này bảo H đưa 500.000 đồng cho lễ tân nhà nghỉ rồi ra phía bên cạnh nhà nghỉ để nhận ma tuý. Sau đó H đưa 500.000 đồng cho một người phụ nữ là lễ tân nhà nghỉ rồi đi ra phía bên cạnh nhà nghỉ thấy có một người đàn ông đứng trên nhà nghỉ ném xuống đất 01 gói nilon trong chứa ma túy được bọc trong giấy vệ sinh nên H cầm gói ma tuý đi về. Khi về đến nhà, H đưa lại cho C gói ma tuý vừa mua được và 100.000 đồng tiền còn thừa, sau đó C, H và H cùng nhau sử dụng, số ma tuý còn

lại C cho vào túi nilon mang về, khi C đi đến địa phận xã K, huyện Thanh Oai thì bị Công an xã Kim Thư bắt quả tang.

***Vật chứng tạm giữ của Hoàng Văn C*:**

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có nhiều viên tinh thể màu trắng;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang BKS: 29P2-2222;

- 01 tờ tiền VND mệnh giá 100.000 đồng.

Ngày 18/7/2021 Phạm Ngọc H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu trắng đã qua sử dụng, gắn sim Viettel số thuê bao 0353789557.

Ngày 19/7/2021, Trần Việt Linh là người khi Công an kiểm tra có mặt tại nhà nghỉ Bảo An 3 giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xám, gắn 01 sim Viettel số thuê bao 0392098055 và Nguyễn Thị Thu là quản lý nhà nghỉ Bảo An 3 giao nộp 01 chiếc đầu camera an ninh nhãn hiệu Hikvision.

Tại Kết luận giám định số 5918/KLGĐ-PC09 ngày 26/7/2021 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,109 gam".*

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô của Hoàng Văn C đeo BKS: 29P2-2222, số khung: RLHHC1259FY319514, số máy: HC12E7319643, Cường khai mua của một người không quen biết trên mạng vào tháng 03/2021 với giá 3.500.000 đồng, khi mua không có giấy tờ đăng ký xe. Kết quả điều tra xác định biển kiểm soát 29P2-2222 thuộc về chiếc xe mô tô nhãn hiệu DNEP, đăng ký xe mang tên Đào Thanh Xuân, sinh năm 1965, trú tại: số 41A phố Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội. Bà Xuân khai năm 2003 mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu DNEP, đăng kí biển kiểm soát 29P2-2222, sau khi dùng một thời gian bà bán chiếc xe đó, đến nay không nhớ bán cho ai. Kết quả điều tra xác định số khung: RLHHC1259FY319514, số máy: HC12E7319643 trên chiếc xe mô tô của Hoàng Văn C là số nguyên thủy và thuộc về chiếc xe mô tô có BKS: 28L1-114.21, đăng kí xe mang tên Đinh Ngọc Tú, sinh năm 1994, trú tại: thôn Liên Hồng, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Anh Tú khai tháng 04/2017, anh mua chiếc xe mô tô có số khung, số máy như trên, sau đó đăng kí xe mang tên anh. Ngày 15/02/2020, khi đi làm ở số nhà 19, ngõ 1/86 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội thì bị mất trộm, hiện Công an quận Nam Từ Liêm đang thụ lý vụ việc trên nên Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc xe mô tô trên đến Công an quận Nam Từ Liêm để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xám gắn 01 sim Viettel số thuê bao 0392098055 của Trần Việt Linh, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên không liên quan đến vụ án nên ngày 07/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Việt Linh.

Chiếc đầu thu Camera an ninh nhãn hiệu Hikvision tạm giữ tại nhà nghỉ Bảo An 3, quá trình điều tra xác định không có dữ liệu gì liên quan gì đến vụ án nên ngày 08/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu.

Đối với số điện thoại 0364250185 mà H và H khai gọi để mua ma túy, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là chị Lê Thị Hạnh, sinh năm 2002, trú tại: thôn Ngọ Xá, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Chị Hạnh khai số điện thoại trên là của chị đăng ký tên chị nhưng đã bị mất từ khoảng tháng 6/2021 nên xác định chị Hạnh không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma tuý.

Đối với số điện thoại 0353789557 mà H và H sử dụng để gọi điện mua ma túy, H khai mua sim rác, không đăng kí chính chủ. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại này là anh Bùi Đức Phúc, sinh năm 1971, trú tại: thôn Song Khê, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội. Anh Phúc khai không đăng kí và sử dụng số điện thoại nói trên nên xác định anh Phúc không liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i do Phạm Ngọc Hùng tự nguyện giao nộp, số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn C và gói ma túy hoàn lại sau giám định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đàn ông bán ma tuý cho H mà H khai tên là Linh, quá trình điều tra, khi Công an kiểm tra nhà nghỉ Bảo An 3 thấy Trần Việt Linh, sinh năm 1981 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai có mặt tại nhà nghỉ, Linh khai đến nhà nghỉ để tìm người đòi nợ, không mua bán ma tuý, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với nhân viên lễ tân nhà nghỉ Bảo An 3 là chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1994, trú tại: thôn Kim Châu, xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, quá trình điều tra Phạm Ngọc Hùng khai đưa tiền mua ma tuý cho nhân viên lễ tân nhưng Nguyễn Thị Hồng không thừa nhận, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 11/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố các bị cáo Hoàng Văn C, Phạm Ngọc H và Phạm Lê H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 6 Điều 91, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Lê H từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09 – công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của Hoàng Văn Cường, của đồng chí Bùi Đức Toàn, Đ/c Nguyễn Thị Hồng Phương và giám định viên tại các mép dán.

Tịch thu sung công số tiền 100.000 đồng;

01 điện thoại 110i màu trắng viền xanh đã qua sử dụng số IMEI 358077012755860.

Trợ giúp viên pháp lý có quan điểm: Bị cáo C khai báo thành khẩn, ăn năm hối cải, nhận thức pháp luật còn hạn chế do bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo C mức án dưới mức án đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 18/7/2021, Hoàng Văn C, sinh ngày 21/9/2004 ở thôn T, xã P, Thanh Oai điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, đeo biển số: 29P2-2222 đến nhà Phạm Ngọc H, sinh năm 1996 ở thôn C, xã P, Thanh Oai. Khi đến nơi C đưa cho H số tiền 600.000 đồng để H đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Phạm Lê H, sinh năm 2000 là em trai H thấy vậy lấy điện thoại để gọi cho một người đàn ông H khai tên là Linh đang ở nhà nghỉ Bảo An 3 để hỏi mua ma túy, sau khi gọi xong, Huy đưa điện thoại cho H, bảo H đến nhà nghỉ Bảo An 3, gọi theo số điện thoại Huy vừa gọi để mua ma túy. Sau đó H cầm tiền, điện thoại, điều khiển xe mô tô của C đến nhà nghỉ Bảo An 3 mua được 01 gói ma tuý loại Methamphetamine, Phạm Ngọc H, Hoàng Văn C và Phạm Lê H cùng nhau sử dụng gói ma tuý trên, số còn lại là 0,109 gam C cất trong người mang về để sử dụng, khi C trên đường về thì bị Công an bắt giữ.

Đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Văn C, Phạm Ngọc H và Phạm Lê H phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng vẫn không từ bỏ ma túy dẫn đến hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn

gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nhất định để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đối với bị cáo Hoàng Văn C; Bị cáo C là người chủ động đưa tiền cho bị cáo H đi mua ma túy về để cùng sử dụng, bị cáo C cũng là người đã chủ động cất giữ số ma túy còn lại sau khi sử dụng. Vì vậy trong vụ án này, bị cáo C có vai trò đầu.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo C, bởi lẽ bị cáo C khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo C khi phạm tội là người dưới 18 tuổi.

Cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Lê H: Bị cáo Huy là người gọi điện hỏi mua ma túy, bị cáo H là người trực tiếp đi mua ma túy, sau khi đi mua ma túy về thì cả 3 bị cáo đều sử dụng. Vì vậy trong vụ án này, bị cáo H và bị cáo H đều có vai trò ngang nhau và thứ 2 trong vụ án.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo H, bị cáo H, bởi lẽ các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[2] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[3] Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09 – công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của Hoàng Văn C và giám định viên tại các mép dán.

Tịch thu sung công 01 điện thoại 110i màu trắng viền xanh đã qua sử dụng số IMEI 358077012755860 gắn 01 sim viettel số 0353789557.

Tịch thu sung công số tiền 100.000 đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

[4] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các Bị cáo Hoàng Văn C, Phạm Ngọc H, Phạm Lê H phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất may túy"**

1- **Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249**,** điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C 8 (tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 9 ngày đã bị tạm giữ. Thời hạn tù còn lại là 7 tháng 21 ngày.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc H 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 9 ngày đã tạm giữ. Thời hạn tù còn lại là 11 tháng 21 ngày.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Lê H 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2- Áp dụng: Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09 – công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của Hoàng Văn C và giám định viên tại các mép dán.

Tịch thu sung công 01 điện thoại 110i màu trắng viền xanh đã qua sử dụng số IMEI 358077012755860 gắn 01 sim viettel số 0353789557

Tịch thu sung công số tiền 100.000 đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Các bị cáo Hoàng Văn C, Phạm Ngọc H, Phạm Lê H. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phi¸n toµ

NguyÔn B¸ Th¾ng